

VẬN DỤNG PHƯƠNG PHÁP VẤN ĐÁP VÀO VIỆC KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP TÁC PHẨM VĂN CHƯƠNG CỦA HỌC SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

○ ThS. HOÀNG BÁCH VIỆT*

Một trong những điểm mới của chương trình Ngữ văn trung học phổ thông (THPT) là đổi mới phương pháp dạy học (PPDH) Ngữ văn và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh (HS), lấy sự trưởng thành của HS về kiến thức, năng lực, tình cảm, đạo đức làm mục đích. Chương trình Ngữ văn THPT đã định hướng đổi mới cách đánh giá kết quả học tập của HS trên ba phương diện chính: *đổi mới mục đích đánh giá, đa dạng hóa công cụ đánh giá, đổi mới chủ thể đánh giá*. Tuy nhiên, chương trình Ngữ văn THPT mới hướng đến các phương pháp (PP) đánh giá kết quả học tập tác phẩm văn chương (TPVC) của HS như: quan sát, trắc nghiệm, tự luận... mà chưa chú ý đến PP vấn đáp - một PP thường được các giáo viên (GV) mở đầu mỗi giờ học TPVC bằng kiểm tra vấn đáp, sau đó mới dạy học bài mới, rồi củng cố kiến thức cũng như kỹ năng cho HS. Trong nhiều trường hợp, PP vấn đáp có ý nghĩa rất lớn trong việc đánh giá kết quả học tập TPVC của HS THPT. Vì tầm quan trọng và tính chất phức tạp của PP vấn đáp trong việc kiểm tra, đánh giá kết quả học tập TPVC của HS THPT, nên GV cần chú ý một số vấn đề cơ bản để vận dụng PP vấn đáp vào việc kiểm tra, đánh giá kết quả học tập TPVC của HS THPT một cách có hiệu quả.

1. Tạo tâm thế cho HS khi tiến hành kiểm tra vấn đáp về TPVC

Như chúng ta đã thấy, phần mở đầu của giờ học về TPVC sẽ kết thúc bằng việc tổ chức sự chú ý của HS. Vấn đề quan trọng ở đây là GV phải tạo tâm thế sẵn sàng cho HS trong việc kiểm tra vấn đáp về TPVC. Vì vậy, GV không nên tiến hành việc kiểm tra vấn đáp về TPVC bằng giọng điệu *buồn chán* và khó chịu đối với HS. Đây là dấu hiệu thể hiện sự không tôn trọng HS, bởi vì họ phải chứng tỏ cho GV thấy những kết quả của sự cố gắng trong việc học tập TPVC. Hơn thế nữa, tiến hành kiểm tra vấn đáp về TPVC một cách *buồn chán* cũng có nghĩa là GV không tôn trọng lao động của GV. Vì những câu trả lời của HS về

TPVC không phải chỉ là kết quả những nỗ lực riêng của HS mà còn là kết quả những nỗ lực của chính GV. Nếu GV không tôn trọng những thành quả lao động trong dạy học TPVC, thì cũng là sự không tôn trọng bản thân và nghề nghiệp của mình. Khi tổ chức kiểm tra vấn đáp về TPVC, GV cần tạo không khí thoải mái nhưng nghiêm túc. Sự thể hiện cử chỉ bên ngoài, nét mặt cùng với lời nói đầy thiện chí, kiên quyết, cảm động của GV sẽ có tác động rất lớn đến việc trả lời của HS. Chẳng hạn «*Các em chú ý, chúng ta bắt đầu giờ học TPVC hôm nay bằng việc kiểm tra bài làm về nhà đã cho các em, thầy/cô sẽ đọc câu hỏi để cả lớp chuẩn bị trả lời!*». GV làm sao cho HS cảm thấy hoàn toàn bình tĩnh, không bị bắt buộc, tinh thần sáng khoái, thân kinh không bị căng thẳng trong khi kiểm tra vấn đáp về TPVC. Chỉ trong điều kiện như vậy GV mới phát hiện được một cách khách quan, đầy đủ và sâu sắc về kết quả học tập TPVC của HS, đồng thời tạo tâm thế sẵn sàng cho HS về giờ học TPVC.

2. Cách diễn đạt câu hỏi kiểm tra vấn đáp về TPVC

Trước hết câu hỏi kiểm tra vấn đáp về TPVC phải được diễn đạt đúng về phương diện ngôn ngữ, sao cho mỗi HS đều hiểu và suy nghĩ ngay xem GV muốn hỏi gì về TPVC. GV cần tránh những câu hỏi dài, công kênh, nhiều phần. Chẳng hạn như: Phân tích những câu nói và hành động của đồng đảo nô lệ đối với việc thắng thua của cộng đồng Ê-đê đối với mục đích của cuộc chiến nói chung, đối với người anh hùng sử thi nói riêng? HS sẽ không đủ sức để nhớ nhiều nội dung câu hỏi kiểm tra vấn đáp về TPVC. Thứ hai, GV nên sử dụng câu hỏi hướng dẫn học bài trong sách giáo khoa Ngữ văn kết hợp với câu hỏi kiểm tra vấn đáp về TPVC do GV thiết kế. Việc kết hợp đó giúp GV rèn luyện kỹ năng thiết kế câu hỏi

Trưởng Đại học sư phạm - Đại học Thái Nguyên

kiểm tra vấn đáp về TPVC, đồng thời nội dung về TPVC trong SGK được HS tái hiện lại, năng lực liên tưởng, tưởng tượng sáng tạo và tư duy logic của HS về TPVC được nâng cao và phát triển. Chẳng hạn như: *Em hãy hình dung diễn biến tâm trạng của Thúy Vân khi nghe Thúy Kiều giải bày tâm sự?*

3. Thái độ của GV đối với HS trả lời câu hỏi kiểm tra vấn đáp về TPVC

GV nêu câu hỏi kiểm tra vấn đáp về TPVC cho cả lớp, nhưng thường chỉ có một HS được GV gọi lên bảng trả lời. Trạng thái tâm lí của HS lúc trả lời câu hỏi kiểm tra vấn đáp về TPVC thường phụ thuộc vào nhiều yếu tố như: có thuộc bài hay không, trạng thái tâm lí, tác động của lớp học,... trong đó, thái độ của GV cũng ảnh hưởng rất lớn đến việc trả lời của HS. Vì vậy, khi nghe HS trả lời câu hỏi kiểm tra vấn đáp về TPVC GV cần chú ý suốt quá trình trả lời của HS. Qua nét mặt, GV thể hiện yêu môn học mình dạy, yêu quý HS, luôn biểu lộ hứng thú chân thành với điều HS đang nói về TPVC. Trong mọi hoàn cảnh GV cần tỏ ra thiện chí trong việc nghe HS trả lời câu hỏi kiểm tra vấn đáp về TPVC, đặc biệt GV phải tránh có thái độ mỉa mai, dọa dẫm HS. Nét mặt, giọng nói, điệu bộ và những lời nhận xét của GV cần biểu lộ sự chú ý, quan tâm và động viên HS trả lời. GV phải biết kiềm chế sự không vừa ý, bực bội hoặc tức giận khi câu trả lời của HS không làm GV hài lòng, bởi vì những thái độ đó của GV sẽ gây ác cảm đối với HS, ảnh hưởng đến hiệu quả của giờ học TPVC.

4. Nhận xét HS trả lời câu hỏi kiểm tra vấn đáp về TPVC

Sau khi HS trả lời xong câu hỏi kiểm tra vấn đáp về TPVC, GV nên hỏi HS có ý kiến gì về câu trả lời của bạn, sau đó nhận xét ngắn gọn nội dung trả lời của HS như: HS đã trả lời được những gì so với yêu cầu của câu hỏi kiểm tra vấn đáp về TPVC? Còn thiếu sót nào về kiến thức cần phải bổ sung? Kỹ năng nào cần phải rèn luyện thêm? Câu trả lời của HS được bao nhiêu điểm? Việc làm này có ý nghĩa sư phạm ở chỗ: + HS biết đã trả lời được những gì so với yêu cầu của câu hỏi kiểm tra vấn đáp về TPVC, qua đó HS nhận thấy những kiến thức cần phải bổ sung và kỹ năng cần phải rèn luyện thêm trong việc học TPVC; + HS được hỏi và HS trong lớp đều thấy việc GV nhận xét, đánh giá và cho điểm HS là công bằng và khách quan; + HS biết được tiêu chí đạt điểm

cao trong việc trả lời câu hỏi kiểm tra vấn đáp về TPVC, và có chí hướng phấn đấu; + Nhận xét của GV vạch ra cho HS PP học tập TPVC đạt kết quả cao hơn. Việc kiểm tra, đánh giá kết quả học tập TPVC HS bằng PP vấn đáp kết thúc, những tri thức về câu hỏi mà GV nêu ra đã được giải thích rõ, đồng thời có tác dụng củng cố, hệ thống hóa và chính xác hóa tri thức về TPVC của HS.

5. Đánh giá HS trả lời câu hỏi kiểm tra vấn đáp về TPVC

GV cần đánh giá kiến thức, kỹ năng trả lời câu hỏi về TPVC của HS một cách khách quan và công bằng, tránh thiên vị khi đánh giá và cho điểm HS. Trong việc đánh giá tri thức của HS về TPVC, GV có nhiệm vụ phản ánh đúng kết quả học tập TPVC của HS so với yêu cầu của chương trình, SGK Ngữ văn và bài học về TPVC. Để thực hiện được việc đó, GV cần bám sát chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình SGK Ngữ văn, mục tiêu của bài học về TPVC, hướng dẫn về kiểm tra, đánh giá kết quả học tập Ngữ văn của HS THPT để có thể xây dựng được đáp án và thang điểm phù hợp với nội dung câu hỏi kiểm tra vấn đáp về TPVC. PP vấn đáp có ý nghĩa rất quan trọng đối với sự phát triển ngôn ngữ của HS vì đó là một trong những hình thức để thực hành ngôn ngữ cho HS trong giờ học TPVC. Nhờ PP vấn đáp, HS có khả năng trình bày những suy nghĩ của mình một cách chặt chẽ, đầy đủ về TPVC, qua đó rèn luyện và phát triển được tư duy ngôn ngữ, kỹ năng nói, khả năng lập luận của HS về TPVC. □

Tài liệu tham khảo

1. Bộ GD-ĐT. **Tài liệu bồi dưỡng giáo viên thực hiện chương trình, sách giáo khoa lớp 10 trung học phổ thông môn Ngữ văn**. NXB Giáo dục, H.2006.
2. N.M.Iakovlev. **Phương pháp và kỹ thuật lên lớp trong trường phổ thông**. NXB Giáo dục, H.1983.
3. Đỗ Ngọc Thống. **Tìm hiểu chương trình và sách giáo khoa Ngữ văn THPT**. NXB Giáo dục, H.2006.

Kính mời các đơn vị trường học đặt mua *Tạp chí Giáo dục* năm 2008 tại các bưu cục gần nhất hoặc tại Tòa soạn theo địa chỉ: *Tạp chí Giáo dục*, số 4 Trịnh Hoài Đức, Hà Nội; ĐT: 04.7345363; Fax: 04. 7345363.

TẠP CHÍ GIÁO DỤC